

Số: /BQLKKTCK-DN

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

V/v báo cáo tình hình xuất nhập
khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu
trên địa bàn tỉnh ngày 05/02/2024

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thực hiện Thông báo số 741/TB-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Hồ Tiến Thiệu, Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp đánh giá tình hình xuất khẩu hàng hóa; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn tổng hợp, báo cáo tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ngày 05/02/2024 như sau:

1. Tình hình chung tại các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan trong ngày 05/02/2024 là **1.420** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **404** xe (Gồm: 347 xe hoa quả, 57 xe hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **1.016** xe (Gồm: 929 xe hàng, 87 xe mới).

- Số phương tiện chờ hàng hóa xuất khẩu tồn tính đến 20 giờ 00 ngày 05/02/2024 là **93** xe (Gồm: 85 xe hoa quả, 08 xe mặt hàng khác), giảm 169 xe so với tối ngày 04/02/2024.

2. Tình hình chi tiết tại các cửa khẩu

2.1. Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **878** xe, trong đó:

+ Số phương tiện chờ hàng xuất khẩu: **97** xe (Gồm: 50 xe hoa quả, 47 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện nhập khẩu: **781** xe (Gồm: 694 xe hàng, 87 xe mới).

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **01** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/02/2024 đến 20h00 ngày 05/02/2024): **89** xe (Gồm: hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/02/2024 là: **15** xe hoa quả.

* Trong ngày 05/02/2024 Ban Quản lý đã thống nhất với phía Trung Quốc kéo dài thời gian xuất nhập khẩu, xuất nhập cảnh để phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trong thời điểm giáp Tết nguyên đán, cụ thể: Tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hóa đến 20h00 (giờ Việt Nam), tại đường xuất nhập cảnh kéo dài đến 20h30 (giờ Việt Nam).

2.2. Cửa khẩu phụ Tân Thanh

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **498** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **277** xe (Gồm: 273 xe hoa quả, 04 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **221** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/02/2024 đến 20h00 ngày 05/02/2024) là: **119** xe (Gồm: Hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/02/2024 là **68** xe, gồm: 68 xe hoa quả (67 container lạnh, 01 container nóng).

2.3. Cửa khẩu chính Chi Ma

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **14** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **0** xe.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **14** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/02/2024 đến 20h00 ngày 05/02/2024): **0** xe.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/02/2024 là: **08** xe mặt hàng khác.

2.4. Cửa khẩu phụ Cốc Nam

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **25** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **25** xe (Gồm: 23 xe hoa quả, 02 xe mặt hàng khác).

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): 0 xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/02/2024 đến 20h00 ngày 05/02/2024) là: **27** xe (Gồm: Hoa quả, mặt hàng khác).

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/02/2024 là: **02** xe hoa quả.

2.5. Cửa khẩu phụ Na Hình

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **03** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **03** xe.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/02/2024 đến 20h00 ngày 05/02/2024): **0** xe.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/02/2024 là: **0** xe.

2.6. Cửa khẩu phụ Nà Nua

- Tổng số phương tiện vận chuyển hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thông quan là **02** xe, trong đó:

+ Số phương tiện có hàng xuất khẩu: **02** xe.

+ Số phương tiện có hàng nhập khẩu: **0** xe.

- Số phương tiện quay đầu (chuyển cửa khẩu khác): **0** xe.

- Số phương tiện vận chuyển hàng hóa mới từ nội địa lên (từ 20h00 ngày 04/02/2024 đến 20h00 ngày 05/02/2024): **01** xe.

- Số phương tiện tồn đến 20h00 ngày 05/02/2024 là: **0** xe.

2.7. Cửa khẩu quốc tế Ga Đồng Đăng

+ Số toa xuất: **0** toa.

+ Số toa nhập: **0** toa.

Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để BC);
- Các Sở, ngành: CT, TT&TT, GTVT, NgV, Cục Hải quan, BCH BDBP tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- VP, các PCM, TTQLCK;
- Trang TTĐT Ban Quản lý;
- Lưu: VT, DN.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Hoàng Khánh Duy